

Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 396/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

* Nguyên đơn: Chị Hà Thị T1, sinh năm 1993.

* Bị đơn: Anh Đào Xuân T2, sinh năm 1990.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị T1 và anh Đào Xuân T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị T1 nuôi dưỡng con chung Đào Hà Khánh L-sinh ngày 23/6/2014. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung, chị T1 và anh T2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị T1 chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001241

ngày 02/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chi T1 số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS TP.B;
- VKSND TP.B;
- UBND p. T, TP.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thảo